

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830804] - Thực tập điện tử nâng
cao (CCQ2406D)

CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

Số SV có mặt: 15

Số bài thi: 15

Số tờ giấy thi: 15

N.K. SUYỀN

N.K. SUYỀN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060115	Hoàng Lê Tuấn Anh	06/08/2006	CCQ2406A		<u>anh</u>	5,6	6,6	6,2
2	2124060113	Nguyễn Trịnh Đình Hải	01/11/2004	CCQ2406A		<u>hải</u>	8,7	7,4	7,9
3	2124060114	Hoàng Thế Hiếu	15/10/2006	CCQ2406C		<u>hiếu</u>	6,1	7,2	6,8
4	2124060125	Vũ Đức Hoà	04/01/2006	CCQ2406A		<u>hoà</u>	7,3	7,8	7,6
5	2124060118	Nguyễn Đăng Khoa	14/03/2006	CCQ2406A		<u>khoa</u>	5,8	6,4	6,2
6	2124060126	Lê Văn Nhi	01/01/2006	CCQ2406B	X		0	0	0
7	2124060132	Nguyễn Xuân Lộc	08/02/2004	CCQ2406B		<u>loại</u>	3,5	5,4	4,6
8	2124060136	Trần Quý Long	06/07/2006	CCQ2406B		<u>long</u>	4,8	6,0	5,5
9	2124060117	Trịnh Công Minh	11/12/2006	CCQ2406B		<u>minh</u>	8,1	8,2	8,2
10	2124060116	Nguyễn Mạnh Hào	03/12/2004	CCQ2406B		<u>nam</u>	5,8	6,6	6,3
11	2124060137	Đỗ Duy Tài	09/10/2005	CCQ2406C		<u>tài</u>	8,5	7,8	8,1
12	2124060124	Trần Ngọc Thành	05/01/2006	CCQ2406C	X	✓	0,6	0	0,2
13	2124060119	Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/2006	CCQ2406C		<u>thư</u>	6,3	6,0	6,1
14	2124060110	Phạm Văn Tiên	21/01/2006	CCQ2406C		<u>tiên</u>	8,3	7,8	8,0
15	2124110281	Trần Tấn Tinh	05/07/2005	CCQ2406C	X		0	0	0
16	2124060122	Hồ Minh Trí	21/08/2005	CCQ2406C		<u>trí</u>	5,3	6,4	6,0
17	2124060127	Lưu Chí Vĩ	31/03/2006	CCQ2406C	X		0	0	0
18	2124060133	Hồ Quốc Việt	17/08/2006	CCQ2406C	X		0	0	0
19	2124060121	Nguyễn Quốc Việt	18/08/2006	CCQ2406C	X		0	0	0
20	2124060128	Lý Kỳ Vỹ	19/08/2003	CCQ2406C		<u>vỹ</u>	6,8	7,6	7,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830803] - Thực tập điện tử năng
cao (CCQ2406C)

CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt: 17...

Số bài thi: 17...

Số tờ giấy thi: 17...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060092	Nguyễn Quốc Bảo	10/10/2005	CCQ2406C					
2	2124060108	Phạm Phi Bảo	05/03/2006	CCQ2406C		<i>Phi Bảo</i>	8,0	7,0	7,4
3	2124060097	Nguyễn Tấn Đức	07/06/2006	CCQ2406C		<i>Đức</i>	7,0	6,5	6,7
4	2124060098	Nguyễn Trần Việt	15/04/2005	CCQ2406C					
5	2124060105	Lê Công Hùng	25/02/2006	CCQ2406C		<i>Hùng</i>	6,0	5,5	5,7
6	2124060089	Phạm Quốc Huy	16/12/2005	CCQ2406C		<i>Quốc Huy</i>	6,0	6,5	6,3
7	2124060076	Trần Đức Huy	20/02/2006	CCQ2406C		<i>Đức Huy</i>	6,0	5,5	5,7
8	2124060104	Nguyễn Minh Mẫn	01/01/2006	CCQ2406C		<i>Mẫn</i>	7,0	6,0	6,4
9	2124060106	Phan Trà My	09/01/2006	CCQ2406C		<i>My</i>	8,0	7,0	7,4
10	2124060109	Đặng Đức Nam	18/09/2006	CCQ2406C		<i>Nam</i>	7,0	7,0	7,0
11	2124060087	Bùi Đình Phong	23/07/2006	CCQ2406C		<i>Phong</i>	7,0	6,0	6,4
12	2124060086	Nguyễn Hoàng Phúc	10/10/2006	CCQ2406C					
13	2122060019	Thái Ngọc Vũ	24/08/2004	CCQ2206A		<i>Thái Vũ</i>	8,0	7,0	7,4
14	2124060080	Nguyễn Minh Quang	22/07/2006	CCQ2406C		<i>Minh Quang</i>	6,0	5,5	5,7
15	2124060095	Siu Ron	19/10/2006	CCQ2406C		<i>Ron</i>	7,0	7,0	7,0
16	2124060075	Bùi Trí Tài	08/08/2006	CCQ2406C			6,0	4,0	4,8
17	2124060079	Huỳnh Đức Thịnh	12/03/2003	CCQ2406C					
18	2124060077	Vũ Đức Thuận	21/11/1998	CCQ2406C					
19	2124060101	Phan Gia Phúc Tú	14/02/2006	CCQ2406C		<i>Tú</i>	7,0	6,0	5,8 ^{6,4}
20	2124060107	Mai Anh Tuấn	04/02/2006	CCQ2406C		<i>Anh Tuấn</i>	5,5	6,0	5,8
21	2124060082	Nguyễn Thành Vinh	05/02/2005	CCQ2406C					
22	2124060090	Nguyễn Quang Vũ	04/12/2006	CCQ2406C		<i>Quang Vũ</i>	7,0	6,0	6,4
23	2124060073	Nguyễn Văn Vương	12/01/2006	CCQ2406C		<i>Vương</i>	7,0	6,0	6,4